BẢNG CÔNG KHAI TÀI CHÍNH

Ngày 17 tháng 9 năm 2026

Tổng số học sinh: 68

Bữa sáng: 68 học sinh **Định mức: 10.000 đồng**

STT	TÊN THỰC PHẨM	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Bánh mì kem ruốc	Cái	68	10.000	**680.000**
	Tổng cộng				**680.000**

Bữa trưa: 68 học sinh **Định mức: 19.000 đồng**

STT	TÊN THỰC PHẨM	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Giò lợn	Kg	5,6	145.000	812.000
2	Bí đỏ to	Kg	9	16.000	144.000
3	Trứng gà đỏ	Quả	70	3.200	224.000
4	Hành lá	Kg	0,4	30.000	12.000
5	Cải thảo	Kg	2	16.000	32.000
6	Gia vị				68.000
7	Gạo tẻ	Kg	20,4		
	Tổng cộng				**1.292.000**

Bữa chiều: 68 học sinh **Định mức: 19.000 đồng**

STT	TÊN THỰC PHẨM	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Cá rô phi bỏ đầu	Kg	6,2	90.000	558.000
2	Thịt lợn mông	Kg	4,1	130.000	533.000
3	Bắp cải sa pa	Kg	5,8	15.000	87.000
4	Rau cải ngọt	Kg	2	23.000	46.000
5	Gia vị				68.000
6	Gạo tẻ	Kg	20,4		
	Tổng cộng				**1.292.000**

HIỆU TRƯỞNG

UBND XÃ THƯỢNG HÀ TRƯỜNG THCS THƯỢNG HÀ

Nguyễn Ngọc Kiên

NGƯỜI LẬP

Hoàng Thị Quynh

Scanned with CamScanner